

Ngày 15/07/2026



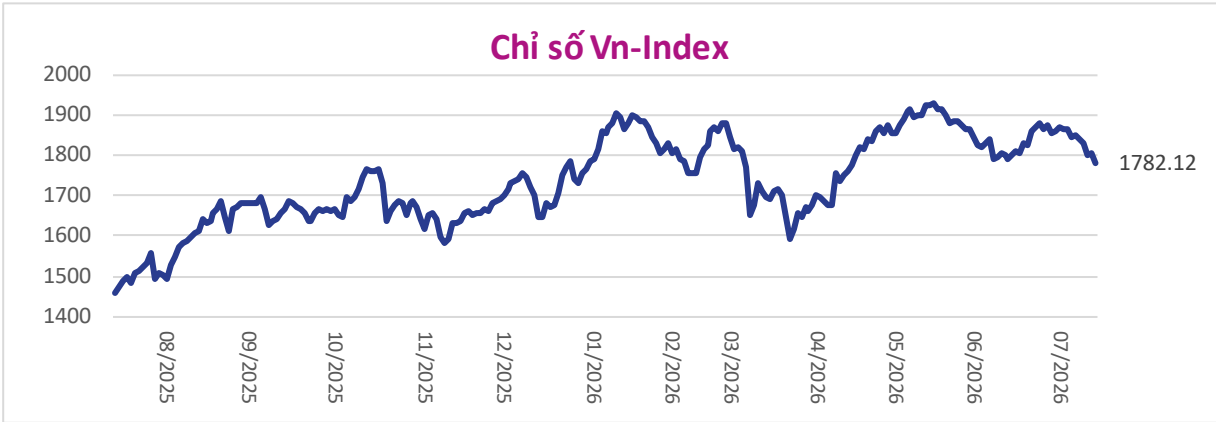
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY



Tổng quan thị trường

1782.12 -24.51 -1.36%



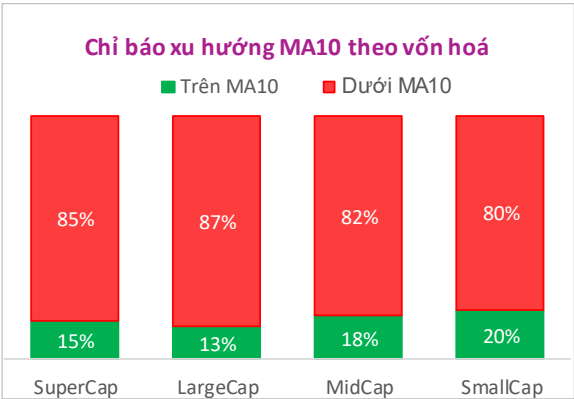
Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/07/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1782,12 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -24,51 điểm, và đang vận động dưới đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường cao hơn so với phiên giao dịch trước, tuy nhiên khối lượng giao dịch vẫn thấp hơn so với trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: BID(-1,9%), VHM(-3,4%), FPT(-5,0%), CTG(-1,4%), TCB(-2,2%), GAS(-1,1%), VPB(-2,6%), GVR(-1,3%), MBB(-2,4%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -4.693 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -85.368 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch ngày 15/07, khối ngoại đã tiếp tục bán ròng -969 tỷ đồng.

Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã hút -2.562 tỷ đồng. Như vậy, NHNN đã thực hiện chính sách hút ròng liên tục trong những phiên giao dịch thị trường mở gần đây, cho thấy chính sách điều tiết đang có dấu hiệu thận trọng hơn.

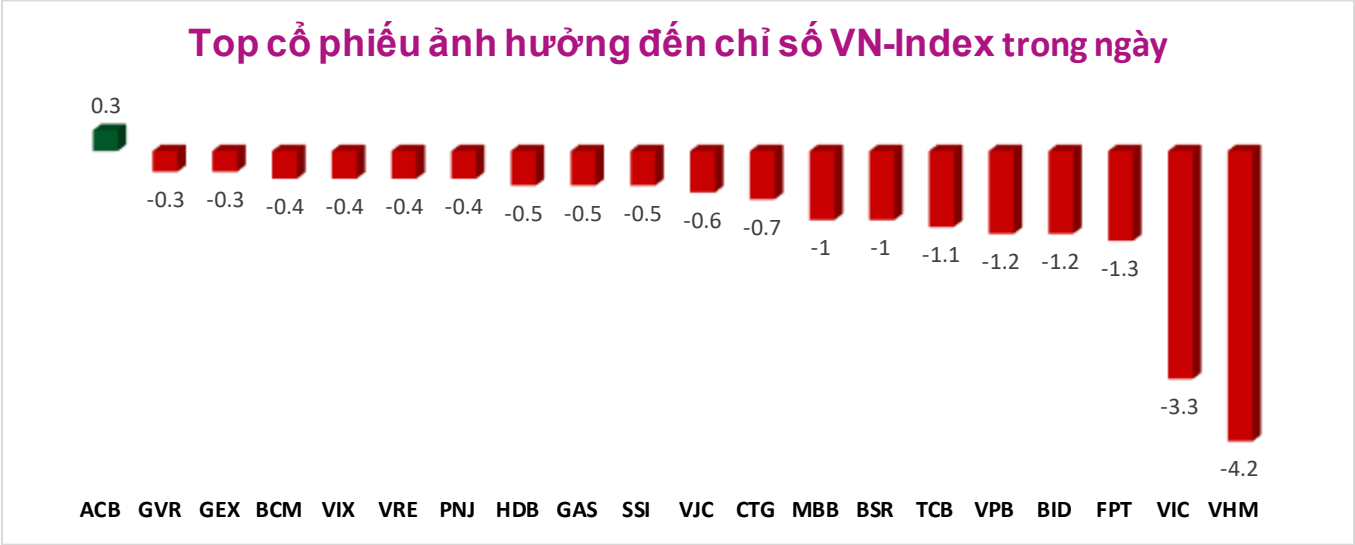
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↑	Khu CN ↓	Thủy sản ↓
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↓	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

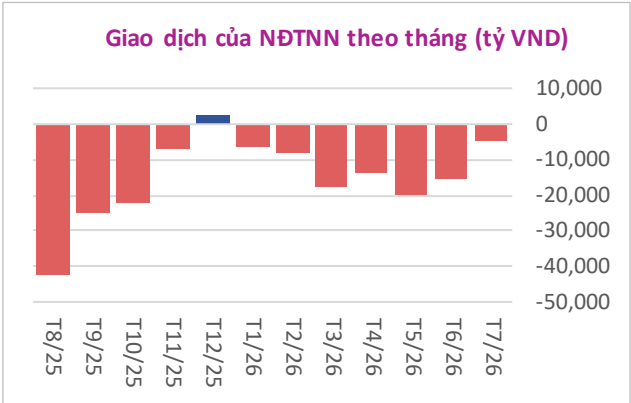
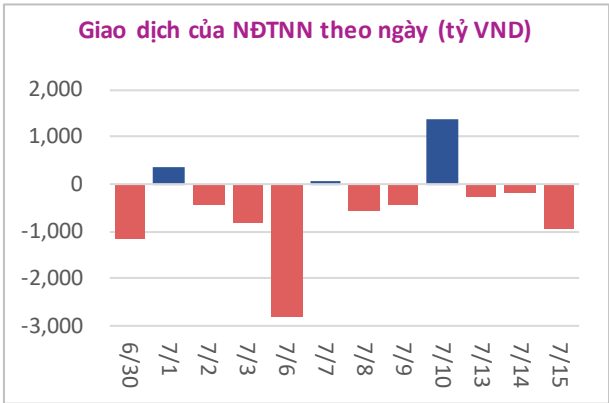


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

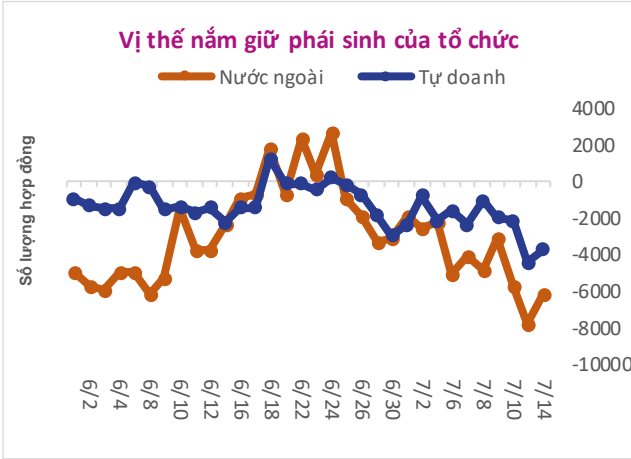
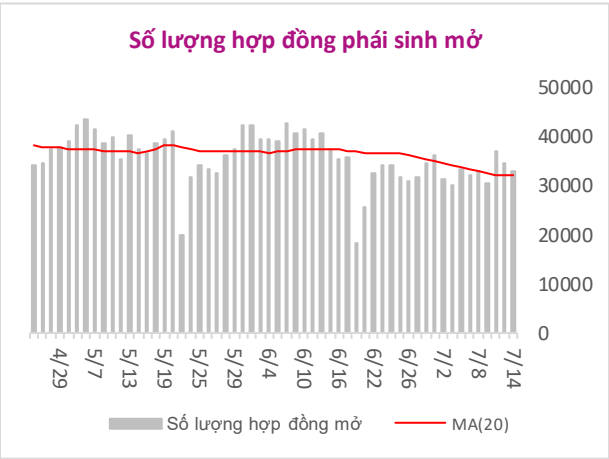
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



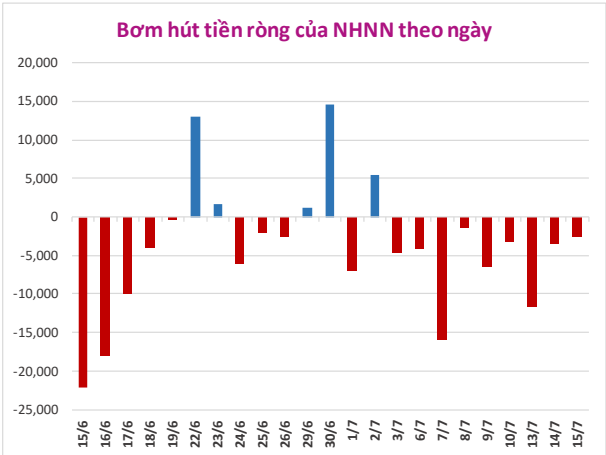
Thị trường phái sinh VN30



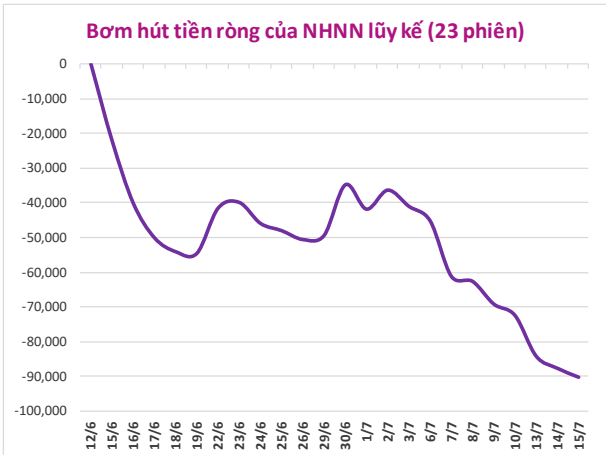
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



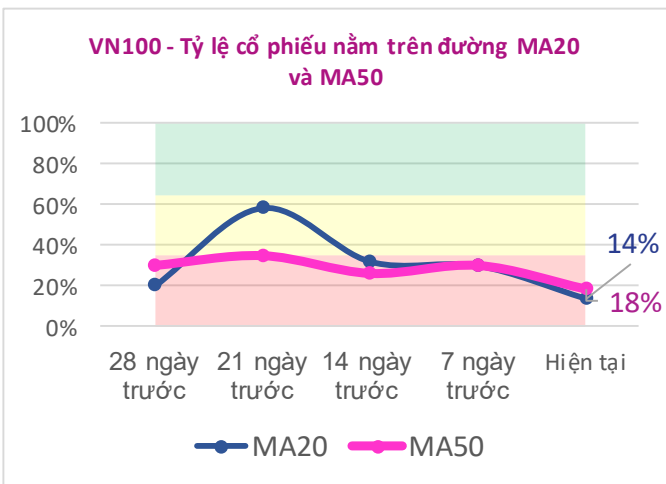
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

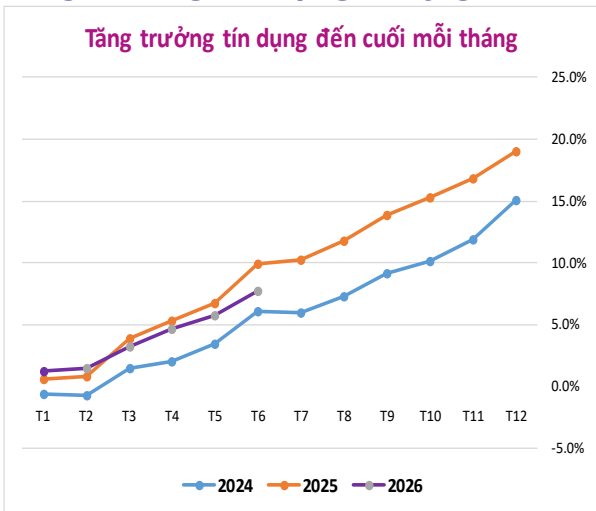
GAS (+1.8)	BSR (+1.7)	BCM (-0.9)	GEX (-0.9)	VRE (-0.9)
SHB (-0.9)	HPG (-1.1)	LPB (-1.3)	SSI (-1.3)	VIX (-1.3)
VJC (-1.6)	FPT (-1.7)	MBB (-1.8)	VPB (-2.6)	TCB (-3.0)
BID (-3.2)	CTG (-3.3)	VCB (-3.7)	VIC (-8.9)	VHM (-12.3)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50

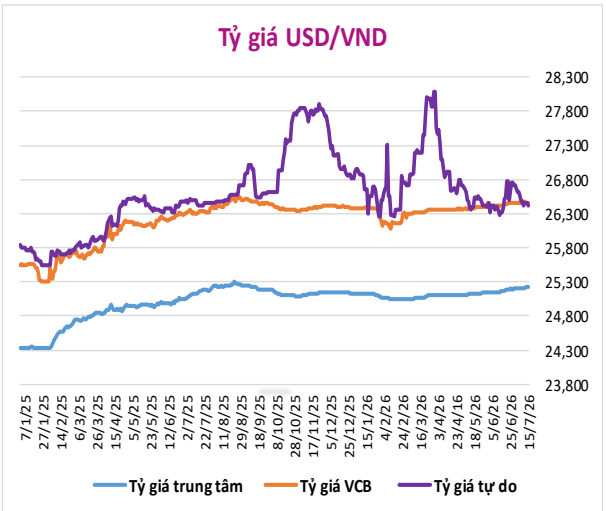


Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

Tăng trưởng tín dụng đến cuối mỗi tháng



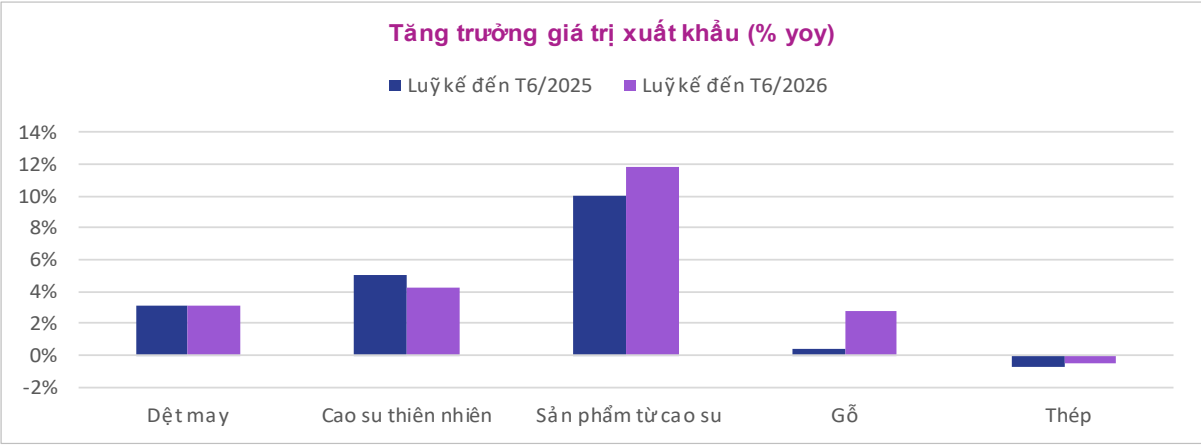
Tỷ giá USD/VND



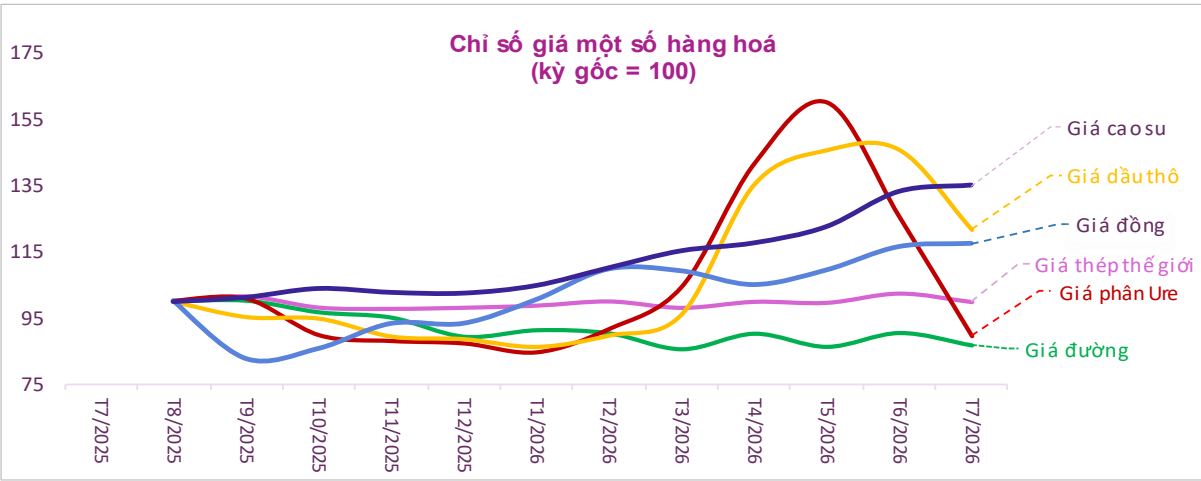
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	04/2026	05/2026	06/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	50.5	52.8	51.8	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, nhưng có phần giảm nhẹ so với tháng trước
Sản xuất công nghiệp (YoY)	9.3%	10.1%	12.7%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	11.8%	14.8%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 6/2026 đạt mức cao nhất kể từ 1/2023
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	22.8%	18.0%	28.1%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao; tháng 6 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tháng gần nhất
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	35.7%	33.8%	45.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tăng trưởng mạnh trong tháng 6 và là nhập siêu tháng thứ 7 liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.5%	5.6%	4.7%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng có phần hạ nhiệt so với 2 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.0%	0.1%	0.27%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



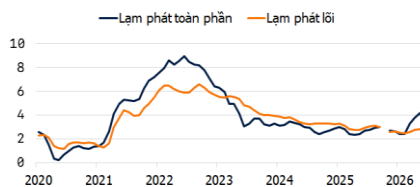
ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

CPI Mỹ giảm mạnh nhất trong hơn 6 năm nhưng chưa đủ để Fed đổi lập trường: Báo cáo từ Cục Thống kê Lao động Mỹ (BLS) cho biết chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 giảm 0,4% so với tháng trước, ghi nhận mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 4/2020. So với cùng kỳ năm trước, CPI tăng 3,5%, thấp hơn mức dự báo 3,8%. Nguyên nhân chính khiến lạm phát hạ nhiệt là do đã lao dốc 5,7% của giá năng lượng, bên cạnh sự giảm tốc đáng kể từ chi phí dịch vụ. CPI lõi cũng đi ngang so với tháng trước và tăng 2,6% so với cùng kỳ. Dù số liệu tích cực hơn kỳ vọng giúp trấn an thị trường chứng khoán, các quan chức Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vẫn giữ lập trường cứng rắn. Giới đầu tư dự báo Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp cuối tháng 7 và tiến hành tăng tiếp 25 điểm cơ bản vào tháng 9 tới. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Lạm phát ở Mỹ tính theo CPI, T1/2020 - T6/2026

Đơn vị: %. Nguồn: Giang tổng hợp từ Fed St. Louis.



TIN QUỐC TẾ

Ông Trump bỏ kế hoạch thu phí qua eo biển Hormuz: Tổng thống Mỹ Donald Trump đã quyết định hủy bỏ kế hoạch áp mức phí 20% đối với các tàu chở hàng và tàu dầu đi qua eo biển Hormuz, tuyến đường hàng hải chiến lược tại Trung Đông. Trước đó, đề xuất thu phí này được đưa ra nhằm bù đắp chi phí cho quân đội Mỹ trong việc đảm bảo an ninh khu vực. Tuy nhiên, ý tưởng này ngay lập tức vấp phải sự phản đối gay gắt từ các đồng minh quốc tế và giới chuyên gia kinh tế. Họ lo ngại quy định mới sẽ làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, đẩy chi phí vận tải lên cao và kích hoạt khủng hoảng giá dầu. Động thái "quay xe" nhanh chóng của ông Trump đã giúp hạ nhiệt căng thẳng và ổn định thị trường năng lượng thế giới. (Nguồn: vnexpress.vn)

UAE tăng mạnh sản lượng dầu sau khi rời OPEC, phát tín hiệu mở rộng nguồn cung: Sau khi rời OPEC, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) đã tăng mạnh sản lượng dầu thô tháng 6 lên 3,81 triệu thùng/ngày, tăng khoảng 80% so với tháng trước. Thậm chí, Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) ước tính sản lượng thực tế của nước này đạt mức kỷ lục 4,1 triệu thùng/ngày. Quyết định này giúp Abu Dhabi thoát khỏi ràng buộc hạn ngạch, tự chủ khai thác để tối ưu hóa hạ tầng và giảm phụ thuộc vào eo biển Hormuz. Động thái gia tăng nguồn cung của UAE diễn ra giữa bối cảnh căng thẳng Mỹ - Iran leo thang đe dọa tuyến vận tải biển, trong khi OPEC vừa hạ dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu mỏ toàn cầu năm nay xuống còn 780.000 thùng/ngày. (Nguồn: bbw.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường Mỹ Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận sắc xanh đồng thuận trong phiên giao dịch nhờ lực đẩy từ dữ liệu lạm phát tháng 6 hạ nhiệt nhanh hơn kỳ vọng. Dẫn đầu đà tăng là chỉ số công nghệ Nasdaq khi bứt phá mạnh mẽ 322,18 điểm (tương đương 1,10%), đóng cửa tại mức 29.586,29 điểm. Tiếp theo, chỉ số S&P 500 tăng 28,25 điểm (tương ứng 0,38%), đạt mức 7.543,59 điểm nhờ sự nâng đỡ tích cực từ nhóm cổ phiếu bán dẫn. Trong khi đó, chỉ số công nghiệp Dow Jones biến động nhẹ nhất khi chỉ nhích nhẹ 9,63 điểm (tương đương 0,02%), chốt phiên ở mức 52.508,27 điểm. Xu hướng tích cực này phản ánh niềm tin của giới đầu tư khi áp lực lạm phát giảm bớt, mở ra kỳ vọng Fed sẽ sớm nói lỏng chính sách tiền tệ. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Giá dầu thế giới phiên sáng 15/7 tiếp đà tăng mạnh, chạm mức cao nhất trong một tháng qua. Cụ thể, giá dầu Brent tăng 1,14% lên 85,7 USD/thùng và dầu WTI tăng gần 1% đạt 80,11 USD/thùng. Nguyên nhân cốt lõi do căng thẳng leo thang tại eo biển Hormuz sau khi Mỹ tái áp đặt lệnh phong tỏa hải quân chống lại Iran và tiến hành không kích. Dù Tổng thống Donald Trump đã rút lại đề xuất thu phí 20% đối với tàu thương mại đi qua khu vực này, giá dầu vẫn quay đầu bật tăng mạnh mẽ do rủi ro địa chính trị mới khi hai tàu chở dầu của UAE bị tên lửa Iran tấn công. Bên cạnh đó, việc Ukraine không kích các nhà máy lọc dầu của Nga cũng góp phần thắt chặt nguồn cung dầu diesel toàn cầu, đẩy giá năng lượng đi lên. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Giá vàng trong phiên giao dịch ngày 14/7, giá vàng thế giới tăng mạnh gần 2% với vàng giao ngay tăng 1,6% lên mức 4.063,78 USD/ounce và vàng giao tháng 8 đạt 4.069,7 USD. Đà tăng này được thúc đẩy bởi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 của Mỹ hạ nhiệt nhanh hơn dự kiến (chỉ tăng 3,5% so với mức 4,2% trong tháng 5). Dữ liệu lạm phát thấp làm dấy lên kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ chuyển sang lập trường bớt điều hậu và giảm bớt các đợt nâng lãi suất tiếp theo. Đồng thời, đồng USD suy yếu 0,6% cũng hỗ trợ tích cực cho kim loại quý này. Tuy nhiên, sang phiên sáng ngày 15/7, thị trường có sự điều chỉnh nhẹ khi giá vàng giao ngay đi ngang quanh mức 4.053,8 USD/ounce trong bối cảnh các nhà đầu tư tiếp tục theo dõi dữ liệu sản xuất PPI sắp công bố và các diễn biến địa chính trị tại Trung Đông. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52508.27	9.63	0.02
S&P 500	7543.59	28.25	0.38
Nasdaq	29586.29	322.18	1.10
FTSE100	10529.39	31.10	0.30
Euro Stoxx 50	6278.75	7.73	0.12
DAX	25147.03	32.78	0.13
Nikkei 225	68280.00	1037.27	1.54
Shanghai	3967.13	53.34	1.36
KOSPI	6856.83	49.90	0.73

TIN TRONG NƯỚC

Cập nhật KQKD quý II ngày 14/7: Lợi nhuận thêm các khoản lỗ: Bức tranh kết quả kinh doanh quý II và 6 tháng đầu năm 2026 của các doanh nghiệp đang dần lộ diện với sự phân hóa rõ nét giữa các nhóm ngành. Bên cạnh những đơn vị duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận tích cực, thị trường cũng ghi nhận không ít doanh nghiệp có kết quả đi xuống, thậm chí xuất hiện thêm các khoản thua lỗ. Sự phân hóa này phản ánh tác động không đồng đều của bối cảnh kinh tế lên từng lĩnh vực hoạt động. Trong bối cảnh thông tin đang tiếp tục được cập nhật, giới đầu tư đang đặc biệt chú ý đến báo cáo tài chính chính thức của các doanh nghiệp để đánh giá toàn diện hơn về hiệu quả hoạt động và triển vọng phục hồi trong giai đoạn nửa cuối năm. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Bộ Tài chính triển khai các nhóm giải pháp thúc đẩy mục tiêu tăng trưởng cả năm: Tại hội nghị giao ban ngày 14/7, Bộ Tài chính cho biết sẽ quyết liệt thực hiện tám nhóm giải pháp trọng tâm nhằm thúc đẩy tăng trưởng và kiểm soát lạm phát khoảng 4,5%. Trọng tâm là sự phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và tiền tệ để khơi thông nguồn vốn cho doanh nghiệp. Ngành tài chính tiếp tục thực hiện miễn, giảm, gia hạn thuế, phí; tiết kiệm chi thường xuyên và ưu tiên nguồn lực đầu tư công cho các hạ tầng chiến lược. Đồng thời, các giải pháp ổn định tỷ giá, lãi suất, phát triển thị trường nội địa 100 triệu dân và đa dạng hóa đối tác xuất khẩu cũng được đẩy mạnh. Những quyết sách này được triển khai trên nền tảng kinh tế khả quan nửa đầu năm 2026 với GDP ước tăng 8,18% và thu ngân sách đạt 64,24% dự toán. (Nguồn: vietstock.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản						Chỉ số định giá				Giá thị trường (15/7/26)
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS	P/B	P/E	
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận ròng Q3/25	nhuận ròng Q4/25	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.26	7.6	23,100
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.39	4.9	18,350
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.85	7.9	55,000
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.60	9.1	39,500
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.37	10.2	153,500
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.18	25.4	26,300
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.73	8.8	66,100
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.39	7.2	32,150
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	3.87	13.4	70,000
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.62	8.9	32,950
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.11	5.3	44,850
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.41	15.1	37,800
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.46	6.5	47,100
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.39	14.1	66,700
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.60	10.1	66,800
16	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.77	16.2	77,600
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.84	5.7	13,100
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.21	14.92	77,000
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.30	8.29	14,600
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.84	7.39	19,000
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.43	7.70	10,500
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.31	11.08	22,400
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.95	17.69	12,700
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	1.01	12.10	28,600
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	1.03	13.40	19,500
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.62	11.27	8,150
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.89	21.78	138,000
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.87	15.72	28,600
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.63	5.36	31,950
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.29	15.29	68,000
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.21	3457.37	35,500
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.38	15.83	76,200
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.25	22.81	48,800
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.81	12.76	24,900
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.28	5.49	21,550
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.94	8.29	48,100
37	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.58	15.64	36,050
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.04	13.64	13,900
39	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.20	10.21	38,000
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.68	9.31	48,700
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.51	24.25	21,000
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.85	4.84	12,600
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.03	7.77	49,000
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.20	22.16	69,800
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.24	8.60	31,500
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.91	8.16	19,750
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.12	8.94	77,500
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.17	14.05	59,200
49	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.57	4.28	11,400
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.28	8.79	56,800
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.09	36.13	129,700
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.41	12.48	56,200
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.14	8.40	25,800
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.57	15.50	51,900

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
DPR	15/7/2026 15:00:00 PM	Break Down	37.4
FPT	15/7/2026 15:00:00 PM	Break Down	66.8
VPB	15/7/2026 15:00:00 PM	Break Down	25.8
VIX	15/7/2026 15:00:00 PM	Bearish Engulfing	13.95

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.